TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 24/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tấn; ông Lý Văn Tòng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Chung Duy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 11/7/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 05/7/2002, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Nà B, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; bố đẻ: Hoàng Văn T, sinh năm 1974; mẹ đẻ: Bùi Thị M, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có;

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* Bị hại: Chị Bàn Thị H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Nà L, xã Phú B, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đoàn Thanh H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Đầm H, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Bà Bùi Thị M, sinh năm 1969.

Địa Chỉ: Thôn Nà B, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Nà B, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Anh Hà Tiến T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Trung V, xã Trung H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 24/4/2023, Hoàng Văn T đi xe khách từ huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh về đến thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, sau đó T thuê anh Hà Tiến T (là người lái xe ôm) chở T về nhà anh Hoàng Văn H (chú ruột của T). Khi cách nhà anh H khoảng 01 km, T bảo anh T dừng xe và đứng đợi, còn T đi bộ đến nhà anh H để xin tiền trả tiền xe ôm cho anh T. Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 25/4/2023, khi T đến nhà anh H, quan sát thấy nhà anh H đã tắt điện đi ngủ, đầu hồi nhà anh H để 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển số 22F1-166.19 của chị Bàn Thị H sinh năm 1989, (là vợ của anh H), T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để bán lấy tiền trả tiền xe ôm và chi tiêu cá nhân. T lén lút dắt chiếc xe mô tô ra ngoài cách khoảng 200m, dừng xe và cậy cốp xe thì thấy chìa khóa dự phòng của xe mô tô, T mở khóa điện, khởi động xe mô tô rồi điều khiển đến vị trí anh T đang đứng chờ. Do chưa có tiền trả tiền xe ôm nên T bảo anh T đi theo, T điều khiển xe mô tô đã trộm cắp được nêu trên đi đến gặp anh Đoàn Thanh H sinh năm 1973, trú tại thôn Đầm H, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang cầm cố xe được 3.500.000 đồng *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng)*. Sau đó, T tiếp tục thuê anh T chở đến Km 31 thuộc xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Khi đến nơi, T trả cho anh T 700.000 đồng tiền công xe ôm, sau đó T đón xe khách đi Hà Nội. Khoảng 02 giờ, ngày 25/4/2023, chị Bàn Thị H phát hiện chiếc xe mô tô của mình bị mất trộm nên đã bảo anh Hoàng Văn H đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 28/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chiêm Hóa, kết luận: 01 mô tô nhãn hiệu Honda blade, biển số 22F1-166.19, xe đăng ký lần đầu tháng 8/2015, tại thời điểm tháng 4/2023 có trị giá là 7.500.000đ *(Bảy triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSCH ngày 06/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đề nghị xem xét

- Áp dụng các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến gì khi nói lời sau cùng.

Bị hại nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xác nhận đã nhận lại đủ số tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị hại đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Thanh H xác định ngày 24/7/2023 trước khi mở phiên tòa bà Bùi Thị M (mẹ đẻ bị cáo) đã trả thay cho bị cáo số tiền 3.500.000 đồng cho anh. Tại phiên tòa anh không có ý kiến yêu cầu gì khác. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, anh đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Bùi Thị M xác định ngày 24/7/2023 trước khi mở phiên tòa bà đã tự nguyện trả thay cho bị cáo số tiền 3.500.000 đồng cho anh Đoàn Thanh H. Tại phiên tòa bà không yêu cầu bị cáo trả cho bà số tiền này. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 25/4/2023, tại nhà ở của ông Hoàng Văn H, địa chỉ thôn Nà B, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Hoàng Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda blade, biển số 22F1-166.19, có trị giá 7.500.000đ *(Bảy triệu năm trăm nghìn đồng)* của chị Bàn Thị H.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi lén lút, bí mật trốn tránh sự phát hiện của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt tài sản có trị giá là 7.500.000 đồng, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố bị cáo về trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo tuổi còn trẻ, không có ý thức chấp hành pháp luật, ham chơi không chịu lao động làm ăn, thích hưởng thụ nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để chi tiêu cá nhân. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tù nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giá trị tài sản trộm cắp, cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp của bị hại chị Bàn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda blade, biển số 22F1-166.19, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã thu hồi được xe mô tô và tạm giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001791, biển số 22F1-166.19 mang tên Lý Thị C. Ngày 19/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả lại xe mô tô và giấy tờ nêu trên cho chị Bàn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp. Tại phiên tòa, chị H xác nhận đã nhận lại đủ số tài sản và không có ý kiến, yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 3.500.000 đồng bị cáo cầm cố xe mô tô cho anh Đoàn Thanh H. Tại phiên tòa anh Đoàn Thanh H và bà Bùi Thị M xác định ngày 24/7/2023 trước khi mở phiên tòa bà Bùi Thị M (mẹ đẻ bị cáo) đã tự nguyện trả thay cho bị cáo số tiền 3.500.000 đồng cho anh H. Tại phiên tòa anh H không có ý kiến yêu cầu gì khác; bà Mau không yêu cầu bị cáo trả cho bà số tiền này. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Đối với anh Hà Tiến T và anh Đoàn Thanh H, quá trình đi xe ôm, cầm cố xe mô tô không biết do Hoàng Văn T thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 08 (tám) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Chiêm Hóa ;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Hoàng Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Tấn **Lý Văn Tòng** **Hoàng Mạnh Tuấn**